

THỜI KHÓA BIỂU CÁC LỚP K17
(Từ ngày 08/09/2025 đến ngày 14/09/2025)

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
I. LỊCH HỌC CÁC LỚP CHUYÊN MÔN															
ATH02-K17	Sáng														
	Chiều	Ngữ pháp 3 (4/45)	6-9	Kỹ năng đọc 3 (4/75)	6-9	Ngữ pháp 3 (8/45)	6-9	Kỹ năng Viết 3 (4/75)	6-9	Kỹ năng nói 3 (4/60)	6-9				
Cô Thúy		502B	Cô Ngọc	502B	Cô Thúy	502B	Cô Ngọc	502B	Cô Ngọc	502B					
ATQ02-K17	Sáng														
	Chiều	Ôn tập Kỹ năng 2	6-9			Ôn tập Kỹ năng 2	6-9	Kỹ năng Viết 2 (28/45)	6-9	Ôn tập Kỹ năng 2	6-9	Kỹ năng Viết 2 (32/45)	6-9		
Cô Lan		402B			Cô Lan	402B	Cô Hằng	402B	Cô Lan	402B	Cô Hằng	402B			
ATQ03-K17	Sáng														
	Chiều	Ôn tập Kỹ năng 2	6-9			Ôn tập Kỹ năng 2	6-9	Kỹ năng Viết 2 (28/45)	6-9	Ôn tập Kỹ năng 2	6-9	Kỹ năng Viết 2 (32/45)	6-9		
Cô Lan		402B			Cô Lan	402B	Cô Hằng	402B	Cô Lan	402B	Cô Hằng	402B			
ATT02-K17	Sáng	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATT03-K17	Sáng	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập			
	Chiều														
	Chiều														
TT01-K17TC	Sáng	Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa					
	Chiều	Nhập môn CN Phần mềm	13h30	Kỹ năng học tập và làm việc	13h30	Giáo dục thể chất	13h30	Kỹ năng học tập và làm việc	13h30	Giáo dục thể chất	13h30				
		Cô Cúc	303D	Cô Chi	303D	Thầy kiên	Sân Bóng	Cô Chi	303D	Thầy kiên	Sân Bóng				
ADH02-K17	Sáng	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ĐT02-K17	Sáng					TH Máy điện trang bị điện (4/60)	2-5	TH Máy điện trang bị điện (8/60)	2-5	TH Máy điện trang bị điện (12/60)	2-5	TH Máy điện trang bị điện (16/60)	2-5	TH Máy điện trang bị điện (24/60)	2-5
						Thầy Xắc	MD105A	Thầy Xắc	MD105A	Thầy Xắc	MD105A	Thầy Xắc	MD105A	Thầy Xắc	MD105A
	Chiều											TH Máy điện trang bị điện (20/60)	6-9	TH Máy điện trang bị điện (28/60)	6-9
												Thầy Xắc	MD105	Thầy Xắc	MD105
ĐCN02-K17	Sáng	Thiết kế lắp đặt tủ điện CN (5/45t)	1-5					Thực hành điện khí nén (60/60t)	1-5			Thiết kế lắp đặt tủ điện CN (10/45t)	1-5		
		Cô Hương	MD105A					Thầy Trung	MD105A			Cô Hương	MD105A		
	Chiều														
ĐL02-K17	Sáng	Lạnh cơ bản (45/105t)	1-5	Lạnh cơ bản (50/105)	1-5										
		Cô Thúy	MD105B	Cô Thúy	MD105B										
	Chiều							Lạnh cơ bản (55/105t)	6-10						
								Cô Thúy	MD105B						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AĐT02-K17	Sáng					TH Máy điện trang bị điện (4/60)	2-5	TH Máy điện trang bị điện (8/60)	2-5	TH Máy điện trang bị điện (12/60)	2-5	TH Máy điện trang bị điện (16/60)	2-5	TH Máy điện trang bị điện (24/60)	2-5
						Thầy Xắc	MD105A	Thầy Xắc	MD105A	Thầy Xắc	MD105A	Thầy Xắc	MD105A	Thầy Xắc	MD105A
	Chiều											TH Máy điện trang bị điện (20/60)	6-9	TH Máy điện trang bị điện (28/60)	6-9
												Thầy Xắc	MD105	Thầy Xắc	MD105
ADCN02-K17	Sáng	Thiết kế lắp đặt tủ điện CN (5/45t)	1-5					Thực hành điện khí nền (60/60t)	1-5			Thiết kế lắp đặt tủ điện CN (10/45t)	1-5		
		Cô Hương	MD105A					Thầy Trung	MD105A			Cô Hương	MD105A		
	Chiều														
AĐL02-K17	Sáng	Lạnh cơ bản (45/105t)	1-5	Lạnh cơ bản (50/105)	1-5										
		Cô Thúy	MD105B	Cô Thúy	MD105B										
	Chiều							Lạnh cơ bản (55/105t)	6-10						
								Cô Thúy	MD105B						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATĐ02-K17	Sáng			SCADA công nghiệp (5/45t)	1-5	SCADA công nghiệp (10/45t)	1-5	Thực hành điện khí nén (60/60t)	1-5	SCADA công nghiệp (15/45t)	1-5				
				Thầy Kiên	402B	Thầy Kiên	402B	Thầy Trung	MD105A	Thầy Kiên	402B				
	Chiều														
ĐCN02-K16LT	Sáng	Thiết kế lắp đặt tủ điện CN (5/45t)	1-5					Thực hành điện khí nén (60/60t)	1-5			Thiết kế lắp đặt tủ điện CN (10/45t)	1-5		
		Cô Hương	MD105A					Thầy Trung	MD105A			Cô Hương	MD105A		
	Chiều														
ĐL02-K17N2	Sáng	Lạnh cơ bản (45/105t)	1-5	Lạnh cơ bản (50/105)	1-5										
		Cô Thúy	MD105B	Cô Thúy	MD105B										
	Chiều							Lạnh cơ bản (55/105t)	6-10						
								Cô Thúy	MD105B						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
OT02-K17	Sáng														
	Chiều	BD&SC HT phanh ô tô (15/45)	Tiết 6-10	BD&SC HT Phanh ABS (25/45)	Tiết 6-10	BD&SC HT Phanh ABS (30/45)	Tiết 6-10	BD&SC HT Phanh ABS (35/45)	Tiết 6-10	BD&SC HT Phanh ABS (40/45)	Tiết 6-10	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống phanh ô tô (20/45)	Tiết 6-10		
		Thầy Tuyên	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Tuyên	PTH 01		
AOT02-K17	Sáng	BD&SC HT truyền lực và HT di chuyển ô tô (50/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT điều hòa không khí ô tô (35/45)	Tiết 1-5	BD&SC HT điều hòa không khí ô tô (40/45)	Tiết 1-5	BD&SC HT truyền lực và HT di chuyển ô tô (55/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT điều hòa không khí ô tô (45/45)	Tiết 1-5	BD&SC HT Phanh ô tô (5/45)	Tiết 1-5		
		Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Hải	PTH 01		
	Chiều														
AOT03-K17	Sáng	BD&SC HT truyền lực và HT di chuyển ô tô (50/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT điều hòa không khí ô tô (35/45)	Tiết 1-5	BD&SC HT điều hòa không khí ô tô (40/45)	Tiết 1-5	BD&SC HT truyền lực và HT di chuyển ô tô (55/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT điều hòa không khí ô tô (45/45)	Tiết 1-5	BD&SC HT Phanh ô tô (5/45)	Tiết 1-5		
		Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Hải	PTH 01		
	Chiều														
AOT04-K17	Sáng	BD&SC HT truyền lực và HT di chuyển ô tô (50/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT điều hòa không khí ô tô (35/45)	Tiết 1-5	BD&SC HT điều hòa không khí ô tô (40/45)	Tiết 1-5	BD&SC HT truyền lực và HT di chuyển ô tô (55/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT điều hòa không khí ô tô (45/45)	Tiết 1-5	BD&SC HT Phanh ô tô (5/45)	Tiết 1-5		
		Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Hải	PTH 01		
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
OT02-K17TC	Sáng														
	Chiều	BD&SC HT điện thân xe ôtô (10/75)	13h30	BD&SC HT điện thân xe ôtô (15/75)	13h30	GDTC	13h30	Thực hành Nguội	1h30	GDTC	13h30				
		Thầy Dũng	PTH 02	Thầy Dũng	PTH 02	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Thắng	PTH nguội	Thầy Kiên	Sân cs1				
ACB02-K17	Sáng	TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở			
	Chiều														
AHD02-K17	Sáng	TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở			
	Chiều														
AKS02-K17	Sáng	TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
CB02-K17TC	Sáng	Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa					
	Chiều	Nghỉ													
AKT02-K17	Sáng	Phân tích và lập dự án đầu tư (10/30)	7h30-11h40	Kế toán tài chính 3 (5/45)	7h30-11h40	Kế toán tài chính 3 (10/45)	7h30-11h40	Phân tích và lập dự án đầu tư (15/30)	7h30-11h40	Toán tài chính (40/45)	7h30-11h40				
		Cô Tâm	306A-2	Thầy Kết	306A-2	Thầy Kết	306A-2	Cô Tâm	306A-2	Cô Hải Hà	306A-2				
	Chiều														
AQT02-K17	Sáng	Giao tiếp trong quản trị (15/36)	7h30-11h40	Thị trường chứng khoán (15/45)	7h30-11h40	NVKD ngoại thương (60/60)	7h30-11h40	Quản trị bán hàng (30/60)	7h30-11h40	Thị trường chứng khoán (20/45)	7h30-11h40				
		Thầy Phương	306A-1	Thầy Tùng	306A-1	Cô Tâm	306A-1	Cô Hải Hà	401A	Thầy Tùng	306A-1				
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AMK02,03-K17	Sáng	Kế toán DNTM dịch vụ (5/45)	7h30-11h40	Giao tiếp trong quản trị (10/36)	7h30-11h40	Giao tiếp trong quản trị (15/36)	7h30-11h40	Quản trị bán hàng (30/60)	7h30-11h40	Marketing kỹ thuật số (30/75)	7h30-11h40				
		Thầy Kết	503B	T. Phương	503B	T. Phương	503B	Cô Hải Hà	401A	Cô Hạnh	401A				
	Chiều														
ALG02-K17	Sáng	Kế toán DNTM dịch vụ (5/45)	7h30-11h40	Giao tiếp trong quản trị (10/36)	7h30-11h40	Giao tiếp trong quản trị (15/36)	7h30-11h40								
		Thầy Kết	503B	T. Phương	503B	T. Phương	503B								
	Chiều														
AD01,02-K17	Sáng			Được lâm sàng (30/60)	7h30 - 11h45			Được lâm sàng (40/60)	7h30 - 11h45			Giáo dục thể chất (25/60)	7h30-11h45	Giáo dục thể chất (35/60)	7h30-11h45
				Thầy Khiêm	201A tòa 2 MD			Thầy Khiêm	201A tòa 2 MD			Thầy Kiên	Sân tập CSI	Thầy Kiên	Sân tập CSI
	Chiều			Được lâm sàng (35/60)	13h00 - 17h15			Được lâm sàng (45/60)	13h00 - 17h15			Giáo dục thể chất (30/60)	13h00 - 17h15	Giáo dục thể chất (40/60)	13h00 - 17h15
				Thầy Khiêm	201A tòa 2 MD			Thầy Khiêm	201A tòa 2 MD			Thầy Kiên	Sân tập CSI	Thầy Kiên	Sân tập CSI

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADD01,02-K17	Sáng	CSSK người bệnh ngoại khoa (15/30)	7h30 - 11h45			CSSK người bệnh ngoại khoa (25/30)	7h30 - 11h45	Chăm sóc sức khỏe trẻ em (5/30)	7h30 - 11h45	Chăm sóc sức khỏe trẻ em (15/30)	7h30 - 11h45	Giáo dục thể chất (25/60)	7h30-11h45	Giáo dục thể chất (35/60)	7h30-11h45
		Thầy Tuấn	201A tòa 2 MD			Thầy Tuấn	202A tòa 2 MD	Thầy Tuấn	201B tòa 2 MD	Thầy Tuấn	201A tòa 2 MD	Thầy Kiên	Sân tập CSI	Thầy Kiên	Sân tập CSI
	Chiều	CSSK người bệnh ngoại khoa (20/30)	13h00 - 17h15	Dược lý (Dược lâm sàng) (30/30)	13h00 - 17h15	CSSK người bệnh ngoại khoa (30/30)	13h00 - 17h15	Chăm sóc sức khỏe trẻ em (10/30)	13h00 - 17h15	Chăm sóc sức khỏe trẻ em (20/30)	13h00 - 17h15	Giáo dục thể chất (30/60)	13h00 - 17h15	Giáo dục thể chất (40/60)	13h00 - 17h15
		Thầy Tuấn	201A tòa 2 MD	Cô Quỳnh	202A tòa 2 MD	Thầy Tuấn	202A tòa 2 MD	Thầy Tuấn	201B tòa 2 MD	Thầy Tuấn	201A tòa 2 MD	Thầy Kiên	Sân tập CSI	Thầy Kiên	Sân tập CSI
AD02-K17LT	Sáng									Kinh tế dược (5/30)	7h30 - 11h45	Giáo dục thể chất (25/60)	7h30-11h45	Giáo dục thể chất (35/60)	7h30-11h45
										Cô Quỳnh	202A tòa 2 MD	Thầy Kiên	Sân tập CSI	Thầy Kiên	Sân tập CSI
	Chiều									Kinh tế dược (10/30)	13h00 - 17h15	Giáo dục thể chất (30/60)	13h00 - 17h15	Giáo dục thể chất (40/60)	13h00 - 17h15
										Cô Quỳnh	202A tòa 2 MD	Thầy Kiên	Sân tập CSI	Thầy Kiên	Sân tập CSI

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADD01-K17LT	Sáng											Giáo dục thể chất (25/60)	7h30-11h45	Giáo dục thể chất (35/60)	7h30-11h45
												Thầy Kiên	Sân tập CSI	Thầy Kiên	Sân tập CSI
	Chiều			Dược lý (Dược lâm sàng) (30/30)	13h00 - 17h15							Giáo dục thể chất (30/60)	13h00 - 17h15	Giáo dục thể chất (40/60)	13h00 - 17h15
				Cô Quỳnh	202A tòa 2 MD							Thầy Kiên	Sân tập CSI	Thầy Kiên	Sân tập CSI
AYS02-K17	Sáng	Bệnh học ngoại (25/30)	7h30 - 11h45									Giáo dục thể chất (25/60)	7h30-11h45	Giáo dục thể chất (35/60)	7h30-11h45
		Thầy Hùng	202A tòa 2 MD									Thầy Kiên	Sân tập CSI	Thầy Kiên	Sân tập CSI
	Chiều	Bệnh học ngoại (30/30)	13h00 - 17h15					Sân khoa (5/45)	13h00 - 17h15			Giáo dục thể chất (30/60)	13h00 - 17h15	Giáo dục thể chất (40/60)	13h00 - 17h15
		Thầy Hùng	202A tòa 2 MD					Thầy Hùng	ID 9885203 9826 pass: 12345			Thầy Kiên	Sân tập CSI	Thầy Kiên	Sân tập CSI

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ARH02-K17	Sáng	Phối hợp lâm sàng 1 (35/135)	7h30 - 11h45	Phối hợp lâm sàng 1 (45/135)	7h30 - 11h45	Sinh học miệng và sinh lý răng miệng (25/30)	7h30 - 11h45	Sinh học miệng và sinh lý răng miệng (30/30)	7h30 - 11h45	Phối hợp lâm sàng 1 (55/135)	7h30 - 11h45	Phối hợp lâm sàng 1 (65/135)	7h30 - 11h45	Được lý học (30/45)	7h30 - 11h45
		Cô Định	Công ty TNHH Hùng Hân	Cô Định	Công ty TNHH Hùng Hân	Thầy Tú	201B tòa 2 MD	Thầy Tú	202A tòa 2 MD	Cô Định	Công ty TNHH Hùng Hân	Cô Định	Công ty TNHH Hùng Hân	DSĐH. Chu Thị Quỳnh	201A tòa 2 MD
	Chiều	Phối hợp lâm sàng 1 (40/135)	13h00 - 17h15	Phối hợp lâm sàng 1 (50/135)	7h30 - 11h45					Phối hợp lâm sàng 1 (60/135)	7h30 - 11h45	Phối hợp lâm sàng 1 (70/135)	7h30 - 11h45	Được lý học (35/45)	13h00 - 17h15
		Cô Định	Công ty TNHH Hùng Hân	Cô Định	Công ty TNHH Hùng Hân					Cô Định	Công ty TNHH Hùng Hân	Cô Định	Công ty TNHH Hùng Hân	DSĐH. Chu Thị Quỳnh	201A tòa 2 MD
YQT01-K17 (CEO)	Sáng	Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN			
	Chiều														
ITH01,02,03-K17	Sáng	Thực tập NN		Thực tập NN		Thực tập NN		Thực tập NN		Thực tập NN		Thực tập NN			
	Chiều														
	Tối														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
DMK01-K17	Sáng														
	Chiều	Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN					
DOT01-K17	Sáng	BD&SC HT diện thân xe ô tô (5/90)	1-5	BD&SC HT diện thân xe ô tô (10/90)	1-5										
		Thầy Hải	PTH	Thầy Hải	PTH										
	Chiều														
YĐH01-K17	Sáng			Tiếng Anh chuyên ngành (19/60)	Tiết (1-5)			Tiếng Anh chuyên ngành (23/60)	Tiết (1-4)	Tiếng Anh chuyên ngành (28/60)	Tiết (1-5)	Tiếng Anh chuyên ngành (33/60)	Tiết (1-5)		
				Cô Yến	Lab 3			Cô Yến	Lab 3	Cô Yến	Lab 3	Cô Yến	Lab 3		
	Chiều														
YTT01-K17	Sáng														
	Chiều			Tiếng Anh chuyên ngành (8/60)	Tiết (6-9)			Tiếng Anh chuyên ngành (12/60)	Tiết (6-9)	Tiếng Anh chuyên ngành (16/60)	Tiết (6-9)	Tiếng Anh chuyên ngành (18/60)	Tiết (6-7)		
				Cô Yến	Lab 3			Cô Yến	Lab 3	Cô Yến	Lab 3	Cô Yến	Lab 3		